

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: + Ban Quản lý dự án xã Tam Hồng + Địa chỉ: thôn Tảo Phú, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ + Số điện thoại:
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm - Tên gói thầu: Xây dựng + Thiết bị - Dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học, phòng học bộ môn 3 tầng 12 phòng trường tiểu học Tam Hồng 1, thị trấn Tam Hồng (nay là xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ)
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ và được xác định trong Bản vẽ thiết kế thi công công trình được đính kèm theo E-HSMT.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: Ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 360 ngày kể từ ngày khởi công Quy định hoàn thành các phần công trình:
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là ____ [ghi ngày].
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	Tư vấn quản lý dự án là: [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]. Tư vấn giám sát là: [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát].
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ [bên mời thầu điền]
E-ĐKC 2.3 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Hồ sơ mời thầu, bao gồm cả văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có); Hồ sơ dự thầu, bao gồm cả văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có); Hồ sơ Báo cáo KT-KT hoặc Hồ sơ dự án, Thiết kế BVTC-dự toán được duyệt; Thuyết minh thiết kế hoặc Chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có); Biên bản thương thảo Hợp đồng (nếu có); Các văn bản pháp lý phê duyệt dự án, gói thầu; Các phụ lục Hợp đồng; Bảng tổng hợp giá dự thầu/giá hợp đồng có phần khối lượng, đơn giá và thành tiền; Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng; Bảo lãnh tiền tạm ứng (nếu có).
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% Giá hợp đồng và sẽ được quyết định khi thương thảo hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành công trình theo quy định. Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm: 07 ngày trước ngày

	hết hạn, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Chủ đầu tư hoàn trả cho nhà thầu bảo đảm thực hiện hợp đồng khi nhà thầu đã hoàn thành các công việc theo hợp đồng và chuyển sang nghĩa vụ bảo hành quy định</i>
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>Phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong HSDT</i>
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10%
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: <i>Không</i>
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: <i>kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu...</i>
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình 12 tháng (360 ngày)
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: <i>thi công xây dựng trên địa bàn xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ</i>
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: <i>Khi có thông báo của chủ đầu tư</i>
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: <i>các bên tự thương lượng, hòa giải trong vòng 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp</i> Giải quyết tranh chấp: <i>Các Bên phải cố gắng để giải quyết tranh chấp bằng biện pháp thương lượng, hòa giải trước khi khởi kiện. Tuy nhiên, việc giải quyết tranh chấp có thể tiến hành vào hoặc, trong khoảng thời gian hòa giải hoặc bất kỳ một bên đưa ra thông báo bằng văn bản về việc không tiến hành hòa giải. Trong trường hợp này, tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng được thực hiện tại Tòa án có thẩm quyền. Khi đó, trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp phải tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng liên quan.</i>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: Dự kiến sau khi lựa chọn được nhà thầu. - Ngày hoàn thành dự kiến: 360 ngày kể từ ngày khởi công
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong 07 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: ngày 10 hàng

	<p>tháng</p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 5.000.000 VND</p>
E-ĐKC 30.7	<p>Các trường hợp khác:</p> <p>+ Trong hợp đồng xây dựng các bên phải thỏa thuận về các trường hợp được điều chỉnh tiến độ. Trường hợp thời hạn hoàn thành chậm hơn so với tiến độ của hợp đồng, các bên phải xác định rõ trách nhiệm của mỗi bên đối với những thiệt hại do chậm tiến độ gây ra;</p> <p>+ Tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau: Do ảnh hưởng của động đất, mưa bão, lũ lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác; Thay đổi, điều chỉnh dự án, phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu của bên giao thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng; Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của bên nhận thầu gây ra; Do việc bàn giao mặt bằng không đúng với các thỏa thuận trong hợp đồng, tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên giao thầu.</p> <p>+ Khi điều chỉnh tiến độ hợp đồng không làm kéo dài tổng tiến độ thực hiện hợp đồng (bao gồm cả thời gian được kéo dài tiến độ thực hiện hợp đồng theo quy định của hợp đồng xây dựng) thì chủ đầu tư và nhà thầu thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh. Trường hợp điều chỉnh tiến độ làm kéo dài tổng tiến độ thực hiện hợp đồng thì chủ đầu tư phải báo cáo Người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định.</p>
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm chất lượng với vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho việc thi công gói thầu.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 42.1	<p>- Tạm ứng: tối đa 30% giá hợp đồng theo kế hoạch vốn của dự án và sẽ được quyết định khi thương thảo hợp đồng (nếu có)</p> <p>- Thời gian tạm ứng: căn cứ vào kế hoạch vốn của dự án chủ đầu tư và nhà thầu thống nhất và quyết định thời gian tạm ứng trong hợp đồng xây dựng</p>
E-ĐKC 44.1	<p>Phương thức thanh toán: Thanh toán theo giai đoạn dựa trên cơ sở khối lượng hoàn thành được nghiệm thu.</p> <p>- Giá trị thanh toán: Theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Chủ đầu tư thanh toán đến 95% giá trị hợp đồng khi có biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng và thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi hồ sơ quyết toán được phê duyệt và nhà thầu hết nghĩa vụ bảo hành với công trình.</p> <p>+ Nhà thầu hoàn thành hợp đồng, được hội đồng nghiệm thu chấp nhận nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng và hoàn tất hồ sơ quyết toán theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>- Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.</p> <p>- Đồng tiền áp dụng thanh toán: Đồng Việt Nam (VND)</p>

E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: <i>Được phép</i> Trường hợp được phép áp dụng điều chỉnh thuế thì ghi: “trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”.
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 47.1 (d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: <i>1. Điều chỉnh khối lượng công việc: Chỉ điều chỉnh hợp đồng cho những khối lượng công việc bổ sung hợp lý, những khối lượng thay đổi giảm so với phạm vi công việc phải thực hiện theo hợp đồng đã ký và các trường hợp bất khả kháng, cụ thể:</i> + <i>Khối lượng công việc bổ sung hợp lý hoặc những khối lượng thay đổi giảm là những khối lượng công việc nằm ngoài phạm vi phải thực hiện của thiết kế kèm theo hợp đồng hoặc những hạng mục công trình, công việc không phải thực hiện của thiết kế kèm theo hợp đồng.</i> + <i>Đối với khối lượng phát sinh có đơn giá trong hợp đồng thì lấy đơn giá trong hợp đồng (không vượt đơn giá được xác định theo quy định nhà nước), đối với khối lượng phát sinh chưa có trong đơn giá hợp đồng thì đơn giá mới được xác định với mặt bằng giá tại thời điểm phát sinh (không vượt đơn giá được xác định theo quy định nhà nước).</i> <i>2. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng: Thực hiện theo quy định tại Điều 39, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật.</i>
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: 0,5% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày chậm tiến độ. Tổng mức phạt không quá 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: <i>Áp dụng</i> <i>-Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế</i>
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: <i>Không áp dụng</i>
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: 30 ngày hoặc khi có đầy đủ các cơ sở pháp lý (Nhà thầu đã hoàn thành tất cả các công việc, hồ sơ hoàn công đã được Chủ đầu tư chấp nhận, Chủ đầu tư có quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu,...)
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: <i>Trước khi nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình đưa vào khai thác sử dụng</i>
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 772.824.900 VND
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 120 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.